TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24-01-2018
V/v tranh chấp "Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Anh Thư.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**.

2. Ông **Nguyễn Văn Trí**.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tấn Kiệt**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Lộc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 475/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Diệu L**, sinh năm 1993 (Có mặt).

Cư trú: Ấp H, xã G, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã G, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980 (Có mặt).

Cư trú: Ấp H, xã G, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải nguyên đơn chị Trần Thị Diệu L trình bày: Chị và anh T cưới nhau vào năm 2009 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, hôn nhân do mai mối và được cha mẹ đồng ý. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 03/2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng chỉ lo ăn chơi, không quan tâm gia đình nên vợ chồng thường hay cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng nhiều, chị có khuyên ngăn nhiều lần nhưng chồng không thay đổi tính tình. Vợ chồng không còn chung sống với nhau hơn 06 tháng đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Kim T1, sinh ngày 23/01/2010 và Nguyễn Duy T2, sinh ngày 29/01/2016 (02 con chung hiện đang sống cùng chị L). Khi ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung theo quy định pháp luật. Về quan hệ tài sản chung: Không có. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay Chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Thống nhất theo lời trình bày của vợ về thời gian kết hôn, thời gian sống chung và thời gian ly thân, còn nguyên nhân mâu thuẫn gia đình thì không lớn, anh có đánh vợ 01 lần nhưng trong đó cũng có một phần lỗi của vợ (vì điện thoại cho vợ nhưng vợ không nghe máy nên anh tức giận). Nay đối với yêu cầu ly hôn của vợ anh không đồng ý, vì còn thương vợ, yêu cầu được hàn gắn. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Kim T1, sinh ngày 23/01/2010 và Nguyễn Duy T2, sinh ngày 29/01/2016 (02 con chung hiện đang sống cùng chị L). Do anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến hay yêu cầu gì về con chung. Về quan hệ tài sản chung: Không có. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay anh T không đồng ý ly hôn. Nếu trường hợp cho Tòa án cho ly hôn thì đồng ý để vợ tiếp tục nuôi 02 con chung, không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Chị L và anh T kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Giang, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 03/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không quan tâm đến gia đình, vợ chồng thường hay cãi nhau và ly thân khoảng 06 – 07 tháng nay.

Xét thấy, chị L yêu cầu xin ly hôn với anh T, anh T không đồng ý, nhưng chi L cương quyết xin ly hôn, do tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, nếu buộc chị L trở lại sống chung vợ chồng cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt

được và mâu thuẫn sẽ trở nên trầm trọng hơn. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nghĩ nên chấp nhận.

+ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Kim T1, sinh ngày 23/01/2010 và Nguyễn Duy T2, sinh ngày 29/01/2016. Hiện 02 cháu đang sống với chị L, khi ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng 02 cháu T1 và T2. Tại phiên tòa chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con và anh T đồng ý để chị L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu T1 và cháu T2, nghĩ nên công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị L và anh T.

+ Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đề cập giải quyết.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về pháp luật tố tụng: [1] Chị Trần Thị Diệu L xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T, anh T có nơi cư trú ấp H, xã G, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân năm 2015.

- Về pháp luật nội dung: [2] Chị Trần Thị Diệu L xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Chị L và anh T có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo chị L trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 03/2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng chỉ lo ăn chơi, không quan tâm gia đình nên vợ chồng thường hay cãi nhau nên mâu thuẫn ngày càng nhiều, chị có khuyên ngăn nhiều lần nhưng chồng không thay đổi tính tình, anh T thừa nhận có đánh vợ nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn, anh yêu cầu được hàn gắn, đối với yêu cầu ly hôn của vợ anh không đồng ý, vì con thương vợ. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã diễn ra trong thời gian dài nguyên nhân chủ yếu là anh T cờ bạc thiếu nợ có hành vi bạo lực với chị L, không quan tâm gia đình và theo biên bản xác minh ngày 22/12/2017 thì anh T thường hay uống rượu, điều này phù hợp với lời trình bày của chị L, hơn nữa trong quá trình giải quyết Tòa án đã tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhiều lần, nhưng anh T và chị L không hàn gắn được và tại phiên tòa hôm nay chị L vẫn kiên quyết ly hôn, điều này thể hiện tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nếu chung sống với nhau cũng không hạnh

phúc. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Diệu L là phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung: Chị L, anh T xác định vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Kim T1, sinh ngày 23/01/2010 và Nguyễn Duy T2, sinh ngày 29/01/2016 (02 con chung hiện đang sống cùng chị L). Khi ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung, anh T đồng ý để chị L được tiếp tục nuôi con, không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự nên chấp nhận.

Do chị L không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Chị L, anh T xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về quan hệ nợ chung: Chị L, anh T trình bày không có.

[6] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: - Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Diệu L đối với anh Nguyễn Văn T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Diệu L được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Diệu L được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Kim T1, sinh ngày 23/01/2010 và Nguyễn Duy T2, sinh ngày 29/01/2016 (02 con chung hiện đang sống cùng chị L). Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Chị Trần Thị Diệu L cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về quan hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận chị Trần Thị Diệu L và anh Nguyễn Văn T xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì chị L và anh T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Diệu L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đã nộp theo biên lai thu số 0014371 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 03 tháng 10 năm 2017. Chị L đã nộp đủ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư